TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H TP.ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09**/2018/HNGĐ-ST
Ngày 07 tháng 02 năm 2018
"V/v ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Nga
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Minh Trinh
2. Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn PH Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân quận H thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa**:** Bà Trần Nhã Minh Hoàng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 301/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2017, về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên toà số 03/2018/QĐHNGĐ-ST ngày 25/01/2018, giữa các đương sự:

* ***Nguyên đơn****:* Bà **Phạm Thị Thu H**- Sinh năm 1983. (có mặt)

* ***Bị đơn***: Ông **Đinh Công L**- Sinh năm 1978. (vắng mặt)

Địa chỉ: P209 Khu B Chung cư A, tổ 72 Phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Trong đơn khởi kiện về việc xin ly hôn, bản tự khai, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn* bà Phạm Thị Thu H *trình bày:*

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Tôi và ông Đinh Công L kết hôn vào năm 2005, có đăng kí kết hôn tại UBND phường B, quận H, TP Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại P209 Khu B Chung cư A, tổ 72 Phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống đến năm 2014 thì xảy ra mâu thuẫn, bất hoà và đỉnh điểm là chồng tôi đã thường xuyên xúc phạm nhân phẩm và có lần đã đe dọa tính mạng của tôi khi uống rượu và không kiểm soát được bản thân. Trước đây, vào các năm 2014, 2016 tôi đã làm đơn ly hôn với ông L, nhưng qua các lần hòa giải và nghĩ vì tương lai các con, tôi đã rút đơn để vợ chồng hàn gắn mâu thuẫn, mong muốn cho chồng tôi có trách nhiệm với con cái và gia đình. Tuy nhiên từ đó đến nay, tình cảm vợ chồng vẫn không hàn gắn được mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Chồng tôi ngày càng cáu bẳn, tính tình thô bạo và đã đánh đập tôi trước mặt con cái. Vì vậy, tôi mong Tòa án xem xét và sớm giải quyết cho tôi được ly hôn với ông L.

+ *Về con chung*: Tôi và ông L có 02 con chung tên là Đinh Phạm Khánh H, sinh ngày: 26/01/2006 và Đinh Phạm Khánh G, sinh ngày: 28/3/2011. Ly hôn, tôi có

nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai con và không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án nhân dân quận H đã gửi thông báo thụ lý vụ án; thông báo hoà giải; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; giấy triệu tập cho ông L để lấy lời khai và tham gia hoà giải nhưng ông L đều vắng mặt không có lý do và cũng không gửi ý kiến, nên không thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi Tòa án thụ lý cho đến trước khi HĐXX vào nghị án là đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: đề nghị Tòa án áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam chấp nhận yêu cầu về việc ly hôn của bà Phạm Thị Thu H đối với ông Đinh Công L, giao con chung Đinh Phạm Khánh H, sinh ngày: 26/01/2006 và Đinh Phạm Khánh G, sinh ngày: 28/3/2011 cho bà Phạm Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung lần lượt đủ tuổi thành niên. Ông Đinh Công L không cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Trong suốt quá trình tố tụng ông Đinh Công L vắng mặt và không có lý do về việc vắng mặt của mình. Tại phiên tòa hôm nay, ông Đinh Công L là bị đơn đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Đinh Công L.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Phạm Thị Thu H và ông Đinh Công L tự nguyện kết hôn vào năm 2005, có đăng kí kết hôn tại UBND phường B, quận H, TP Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu xin ly hôn của bà Phạm Thị Thu H đối với ông Đinh Công L, HĐXX thấy:

Theo lời khai của bà H thì thấy quá trình chung sống giữa bà H và ông L có những mâu thuẫn trầm trọng. Ông L đã có hành vi chửi bới, xúc phạm và những lúc say xỉn còn có hành vi đánh đập bà H. Trước đây, bà H đã gửi đơn ly hôn tại Toà án hai lần nhưng sau đó đã rút đơn để vợ chồng hàn gắn mâu thuẫn nhưng không được. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã hai lần mở phiên hòa giải nhằm tạo điều kiện cho bà H và ông L có cơ hội đoàn tụ nhưng ông L đều không có mặt, chứng tỏ ông L cũng không tha thiết hàn gắn lại mối quan hệ hôn nhân với bà H.

HĐXX xét thấy, mâu thuẫn giữa vợ chồng ông L và bà H đã thực sự xảy ra trong một thời gian dài làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, HĐXX thấy

cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H đối với ông L là phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình Việt Nam.

+ *Về con chung:* Bà H xác định vợ chồng bà có 02 con chung tên là: Đinh Phạm Khánh H, sinh ngày: 26/01/2006 và Đinh Phạm Khánh G, sinh ngày: 28/3/2011. Ly hôn, bà H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai con và không yêu cầu ông L cấp dưỡng. Xét nguyện vọng nuôi con chung và việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của bà H thì thấy:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã gởi thông báo về nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng khi ly hôn của bà H cho ông L nhưng ông L không có ý kiến gì. HĐXX thấy, bà H là người có công việc và thu nhập ổn định, đủ điều kiện để nuôi dạy con. Tại Biên bản lấy lời khai ngày 12/12/2018, Cháu H thể hiện nguyện vọng muốn sống cùng mẹ khi cha mẹ ly hôn. Vì vậy, HĐXX thấy nguyện vọng của bà H về việc được trực tiếp nuôi hai con và không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi là có cơ sở và phù hợp với Điều 81, 82 Luật HNGĐ nên chấp nhận; giao cháu Đinh Phạm Khánh H và Đinh Phạm Khánh G cho bà H được trực tiếp nuôi dưỡng, ông Đinh Công L không cấp dưỡng nuôi con.

+ *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà H không yêu cầu tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung, ông L không có ý kiến gì về tài sản chung và nợ chung nên HĐXX không xem xét.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng bà H phải chịu.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.
- Áp dụng khoản 4 điều 147, 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự
- Áp dụng Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Ly hôn" của bà Phạm Thị Thu H đối với ông Đinh Công L.

1. *Về quan hệ hôn nhân*:

Xử: cho bà Phạm Thị Thu H được ly hôn đối với ông Đinh Công L.

2. *Về con chung:*

Xử: Giao con chung Đinh Phạm Khánh H, sinh ngày: 26/01/2006 và Đinh Phạm Khánh G, sinh ngày: 28/3/2011cho bà Phạm Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên. Ông Đinh Công L không cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, các bên đương sự vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Sau này, vì quyền L của con chung các bên đương sự vẫn có quyền yêu cầu hoặc thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

3. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ bà Phạm Thị Thu H phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Phạm Thị Thu H đã nộp tại

biên lai thu số 009989 ngày 29/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận H, thành phố Đà Nẵng. Bà Phạm Thị Thu H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. Án xử sơ thẩm công khai bà Phạm Thị Thu H có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Ông Đinh Công L vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được niêm yết tại địa phương.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự*
- *TANDTP Đà Nẵng*
- *VKSND H*
-*Chi cục THADS H*
-*UBND P.B .*
-*Lưu hồ sơ*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Thị Thanh Nga